

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 419/TTr-STP ngày 21/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **02** (Hai) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Luật sư đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 (*chi tiết có tại Phụ lục I kèm theo*).

Điều 2. Phê duyệt **02** (Hai) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ:

- Công khai đầy đủ danh mục, nội dung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thiết lập cấu hình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- TTPVHCC; Ban TCD-NC;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG¹

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.002010.000 .00.00.H61	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định)	Tổ chức hành nghề luật sư trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan thực hiện thủ ục hành chính: Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.	Lê phí: 50.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư ngày 29/6/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 20/11/2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Thông tư số 05/2021/TT- BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Thông tư số 47/2019/TT- BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh

¹ Nội dung in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung

						nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.
2	1.002032.000 .00.00.H61	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định)	Tổ chức hành nghề luật sư nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan thực hiện thủ ục hành chính: Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.	Lệ phí: 50.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư ngày 29/6/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 20/11/2012; - Thông tư số 05/2021/TT- BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Thông tư số 47/2019/TT- BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng

					phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - <i>Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.</i>
--	--	--	--	--	---

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

LĨNH VỰC LUẬT SƯ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

1.1 Trình tự thực hiện

Tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp ở địa phương nơi có Đoàn Luật sư mà Trưởng văn phòng luật sư hoặc Giám đốc công ty luật là thành viên. Công ty luật do luật sư ở các Đoàn Luật sư khác nhau cùng tham gia thành lập thì đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp ở địa phương nơi có trụ sở của công ty, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư; trong trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, người bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

1.2 Cách thức thực hiện: Trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

1.3 Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu thống nhất;
- Dự thảo Điều lệ của công ty luật (đối với trường hợp là công ty luật);
- Bản sao Chứng chỉ hành nghề luật sư, bản sao Thẻ luật sư của luật sư thành lập văn phòng luật sư, thành lập hoặc tham gia thành lập công ty luật;
- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư (cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định).

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

16. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư.

1.8. Phí, lệ phí

Lệ phí: 50.000 đồng/hồ sơ.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Mẫu TP-LS-02-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;
- Mẫu TP-LS-03-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Điều kiện thành lập tổ chức hành nghề luật sư:

- Luật sư thành lập hoặc tham gia thành lập tổ chức hành nghề luật sư phải có ít nhất hai năm hành nghề liên tục làm việc theo hợp đồng lao động cho tổ chức hành nghề luật sư hoặc hành nghề với tư cách cá nhân theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật này;
- Tổ chức hành nghề luật sư phải có trụ sở làm việc.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Luật sư ngày 29/6/2006;
- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Luật sư;
- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;
- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;
- *Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.*

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung.

Mẫu TP-LS-02-sđ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ/CÔNG TY LUẬT
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):.....
Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân:.....
Ngày, tháng, năm cấp (1):...../...../.....Nơi cấp (2):.....
(đối với Thẻ Căn cước công dân).

Giới tính (3):..... Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....
Thẻ luật sư số: Cấp ngày:...../...../.....
Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):
Nơi thường trú (4):
Nơi ở hiện tại (5):
Điện thoại:Email:.....

Đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên với nội dung sau đây:

1. Tên gọi dự kiến của văn phòng luật sư/công ty luật (tên gọi đầy đủ của văn phòng luật sư/công ty luật ghi bằng chữ in hoa; lựa chọn ít nhất 03 tên ghi theo thứ tự ưu tiên):.....

Tên giao dịch (nếu có):.....
Tên viết tắt (nếu có):.....
Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở:
Số điện thoại:..... Fax: Email:
Website:

3. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):
Giới tính (6):..... Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân:.....

Ngày, tháng, năm cấp (7):...../...../.....Nơi cấp (8):..... (đối với Thẻ Căn cước công dân)

Nơi thường trú (9):

Nơi ở hiện tại (10):

Thẻ luật sư số.....do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:/...../.....
 Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):
 4. Lĩnh vực hành nghề:.....

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Trưởng văn phòng luật sư/Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất

Chữ ký mẫu thứ hai

Họ và tên:

Họ và tên:

.....

Tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngàytháng.... năm.....

Người đề nghị

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY LUẬT HỢP DANH/CÔNG TY
LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Chúng tôi gồm các luật sư có tên trong danh sách sau đây:

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

**Đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp danh/công ty luật trách nhiệm hữu hạn
hai thành viên trở lên với các nội dung sau đây:**

- Tên gọi dự kiến của công ty luật (*tên gọi đầy đủ của công ty luật ghi bằng chữ in hoa; lựa chọn ít nhất 03 tên công ty ghi theo thứ tự ưu tiên*):
 Tên giao dịch (*nếu có*):
 Tên viết tắt (*nếu có*):
 Tên bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):
- Địa chỉ trụ sở:
 Số điện thoại: Fax: Email:
 Website:
- Người đại diện theo pháp luật (*Trong trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất*):
 Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):
 Giới tính (1): ..Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....
 Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân:
 Ngày, tháng, năm cấp (2):...../...../.....Nơi cấp (3):
 (*đối với Thẻ Căn cước công dân*)
 Nơi thường trú (4):

- Nơi ở hiện tại (5):
- Thẻ luật sư số.....do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày: /...../
- Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):
4. Lĩnh vực hành nghề:.....
5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất

Chữ ký mẫu thứ hai

Họ và tên: Họ và tên:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

Chữ ký của các luật sư thành viên

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

2.1. Trình tự thực hiện

Khi có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng giao dịch, lĩnh vực hành nghề, danh sách luật sư thành viên, người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư, các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, tổ chức hành nghề luật sư, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long..

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.

b). Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định).

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hành nghề luật sư.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.

2.8. Phí, lệ phí

Lệ phí: 50.000 đồng/hồ sơ.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-LS-06-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Luật sư ngày 29/6/2006;

- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;

- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;

- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

- *Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.*

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung.

**TÊN CỦA TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):
2. Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
..... cấp ngày:/...../.....
3. Địa chỉ trụ sở:
- Số điện thoại: Fax: Email:
- Website:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động
của tổ chức hành nghề luật sư như sau²:**

.....
.....
.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng.....năm.....

Người đại diện theo pháp luật

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số của tổ chức)

Ghi chú:

Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

² Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (mã TTHC: 1.002010.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Sở Tư pháp xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Công chức Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp: - Tiến hành kiểm tra tính chính xác, đầy đủ thông tin hồ sơ; in dự thảo Giấy Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư. - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	Sở Tư pháp	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc	

2. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
(mã TTHC: 1.002032.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Sở Tư pháp xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Công chức Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp: - Tiến hành kiểm tra tính chính xác, đầy đủ thông tin hồ sơ; in dự thảo Giấy Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư. - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	Sở Tư pháp	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định		1,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công; lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc	